

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 161/2024/HS-ST

Ngày 18 – 9 – 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Út

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Sĩ Hùng.

Ông Nguyễn Minh Mẫn

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Huỳnh Ngọc Mai là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa:** Ông Đoàn Đắc Bắc – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 150/2024/TLST-HS ngày 13 tháng 8 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 155/2024/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 8 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Văn P**; Tên gọi khác: **Phi Đ**, sinh năm: 1991, Nơi sinh: Cà Mau; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: **Số I, L, khóm B, phường H, thành phố C, tỉnh Cà Mau**; nơi ở hiện nay: **Tổ A, ấp L, xã C, thành phố P, tỉnh Kiên Giang**; nghề nghiệp: bán vé số; trình độ học vấn: 03/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: **Đạo T**; quốc tịch: Việt Nam; con ông: **Trần Văn C** và bà **Lê Thị Thùy H**; vợ, con: Chưa có.

Tiền án: 02 lần

-Tại bản án số 225/2017/HSST ngày 05/12/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau xử phạt bị cáo **P** 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 05/02/2019, chưa nộp án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng và án phí dân sự 510.000 đồng, chưa bồi thường cho bị hại số tiền 10.198.000 đồng.

-Tại bản án số 182/2019/HS-PT ngày 29/11/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xử phạt bị cáo **P** 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 04/4/2022 và nộp xong án phí.

Tiền sự: 01 lần:

-Tại Quyết định số 39/QĐ- XPVPHC ngày 17/6/2017 của Công an xã L, huyện C, tỉnh Cà Mau phạt Trần Văn P 1.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”, bị cáo chưa nộp phạt.

-Bị cáo bị bắt trong trường hợp truy nã và bị tạm giữ ngày 24/6/2024 đến ngày 27/6/2024 chuyển tạm giam cho đến nay (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- Bị hại: Ông Trần Văn K, sinh năm 1959 (xin vắng mặt).

Địa chỉ: Số C, đường T, khóm C, phường B, thành phố C, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 04/10/2022, ông Trần Văn K sinh năm 1959, trú tại số nhà C, đường T, khóm C, phường B, thành phố C điều khiển xe ô tô hiệu Toyota yaris biển số 51H-410.96 đậu bên hông cầu C (trước nhà ông K), sau đó vào nhà ngủ.

Đến khoảng 01 giờ ngày 05/10/2022, Trần Văn P đi bộ từ nhà thuộc khóm B, phường H, thành phố C qua đến chợ phường G, thành phố C, sau đó P tiếp tục đi bộ lên cầu C để qua khóm C, phường B, thành phố C. Khi P đi trên cầu C thì P thấy chiếc xe ô tô của ông K đậu bên hông cầu C thì nảy sinh ý định phá hỏng xe ô tô để thỏa mãn tâm lý cá nhân. P đi về hướng đường D tìm và nhặt 01 cục gạch (loại gạch lát vỉa hè hình tứ giác, đã bị vỡ có kích thước 19cm x 07cm x 11cm x 19cm trọng lượng khoảng 3.5kg), rồi P đi đến xe ô tô biển số 51H-410.96 đang đậu. P dùng tay cầm cục gạch chọi 01 cái trúng vào kính chắn gió xe ô tô làm kính xe ô tô bị nứt bể. Phi tiếp tục nhặt cục gạch lên chọi thêm vài cái trúng vào xe ô tô rồi bỏ đi về hướng vòng xoay đường N thì bị Công an phường B, thành phố C tuần tra phát hiện mời về làm việc.

Vật chứng thu giữ gồm:

-01 viên gạch loại gạch lát vỉa hè đã bị vỡ, đóng rêu, hình tứ giác.

-01 áo sơ mi màu xanh – đen, dài tay, có hoa văn, 01 quần short màu trắng.

Theo biên bản khám hiện trường lúc 11 giờ ngày 05/10/2022 xác định: Phần kính chắn gió phía trước có số đo 1m20cm x 1m10cm x 0m90cm. Kính bị thủng rạn nứt có kích thước 0m60cm x 0m45cm. Ngoài ra xe ô tô có ca pô có nhiều vết trầy, cụm đèn pha bên trái có một dấu vết trầy 03cm x 01 cm; Nóc xe có nhiều dấu vết trầy và 01 dấu vết móp thủng đường kính 1,5cm; tai xe bên trái có nhiều dấu vết trầy xước, cánh cửa của xe bên trái có nhiều dấu vết trầy xước

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 93/KH-HĐĐGTS ngày 09/11/2022 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự thuộc Ủy ban nhân dân thành phố C xác định 01 kính chắn gió trước xe ô tô hiệu Toyota yaris biển số 51H- 410.96 thời điểm định giá ngày 05/10/2022 có trị giá 9.627.000 đồng (Chín triệu sáu trăm hai mươi bảy ngàn đồng).

Tại cáo trạng số: 145/CT-VKS ngày 12/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau truy tố bị cáo **Trần Văn P** về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 178 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

-Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với **Trần Văn P** theo cáo trạng và đề nghị:

Về tội danh: Đề nghị tuyên bố bị cáo **Trần Văn P** phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Về hình phạt: Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 178; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 03 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ 01 viên gạch loại gạch lát vỉa hè đã bị vỡ, đóng rêu, hình tứ giác; 01 áo sơ mi màu xanh – đen, có hoa văn, dài tay; 01 quần short màu trắng.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo bồi thường cho bị hại là ông **Trần Văn K** số tiền 9.627.000 đồng.

-Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội đúng như cáo trạng Viện kiểm sát truy tố, không oan sai và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an thành phố C**, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ Cơ quan điều tra thu thập trong quá trình điều tra. Từ đó có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 01 giờ ngày 05/10/2024, tại khu vực **khóm C, phường B, thành phố C**, bị cáo **Trần Văn P** đã có hành vi dùng gạch (loại gạch lát vỉa hè) có trọng lượng khoảng 3.5kg ném nhiều cái vào xe ô tô hiệu Toyota Yaris biển số 51H -410.96 của ông **Trần Văn K** đậu trước nhà ông **K** tại **số nhà C, đường T, khóm C, phường B, thành phố C, tỉnh Cà Mau** làm vỡ kính chắn gió xe của ông **K** có giá trị theo kết luận định giá là 9.627.000 đồng. Quá trình điều tra bị cáo **P** bỏ trốn và bị bắt truy nã.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đầy đủ năng lực chịu

trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được hành vi xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, chỉ vì để thỏa mãn tâm lý cá nhân mà bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Ngoài ra, hành vi của bị cáo còn gây mất an ninh trật tự, gây hoang mang, lo sợ trong quần chúng nhân dân.

Với những hành vi nêu trên của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng cần có mức án tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả của hành vi mà bị cáo đã gây ra. Từ đó, khẳng định cáo trạng số 145/CT-VKS ngày 12/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau truy tố bị cáo **Trần Văn P** về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 178 Bộ luật hình sự là đúng quy định. Do đó, đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ.

[4] Hội đồng xét xử nhận thấy quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, quá trình điều tra bị cáo bỏ trốn khỏi địa phương. Đồng thời, bị cáo có nhiều tiền án, tiền sự; lần phạm tội này bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm; bị cáo có nhân thân xấu: Ngày 05/12/2006 bị chủ tịch **UBND thành phố C** ra quyết định đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc với thời hạn 24 tháng đã chấp hành xong ngày 06/12/2008; tại bản án số 63/2009/HS-ST ngày 23/4/2009 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau phạt 09 tháng tù về tội trộm cắp tài sản; tại bản án số 14/2010/HS-ST ngày 02/02/2010 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “cố ý gây thương tích”; tại bản án số 59/2010/HS-ST ngày 12/5/2010 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau phạt 01 năm tù về tội “trộm cắp tài sản”; tại bản án số 297/2013/HS-ST ngày 19/11/2013 phạt 03 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; tại quyết định số 126 ngày ngày 06/5/2019 của Tòa án thành phố Cà Mau áp dụng đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 16 tháng. Qua đó, cho thấy bị cáo đã nhiều lần phạm tội và bị cơ quan pháp luật xét xử nhưng bị cáo vẫn xem thường pháp luật, vẫn không sửa đổi được bản chất. Do đó, xét thấy với lần phạm tội này cần phải có mức án nghiêm khắc và tương xứng với hành vi của bị cáo đã gây ra nhằm răn đe phòng ngừa chung trong xã hội, đồng thời giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

[5] Về xử lý vật chứng: Vật chứng của vụ án gồm có: 01 viên gạch loại gạch lát vỉa hè đã bị vỡ, đóng rêu, hình tứ giác. Xét thấy, đây vật chứng bị cáo dùng vào việc phạm tội, xét thấy không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy; Vật chứng còn lại là 01 áo sơ mi màu xanh – đen, dài tay, có hoa văn và 01 quần short màu trắng. Xét thấy, đây là tài sản cá nhân của bị cáo nhưng bị cáo không có yêu cầu nhận lại và xét thấy không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại có yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại đối với giá trị của kính chắn gió chiếc xe ô tô hiệu Toyota Yaris biển số 51H-410.96 theo kết luận định là 9.627.000 đồng. Tại phiên tòa bị cáo đồng ý bồi thường cho bị hại. Xét thấy, đây là sự tự nguyện của bị cáo và phù hợp nên chấp nhận.

[7] Đề nghị của Đại diện VKS tại phiên tòa là có cơ sở chấp nhận.

[8] Án phí hình sự sơ thẩm buộc bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 178; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 47, 48 Bộ luật hình sự.

Căn cứ Điều 106, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Tuyên bố bị cáo **Trần Văn P** phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.
- Xử phạt bị cáo **Trần Văn P** 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ ngày 24/6/2024.
- Về vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ 01 viên gạch loại gạch lát vỉa hè đã bị vỡ, đóng rêu, hình tứ giác; 1 áo sơ mi màu xanh – đen, dài tay, có hoa văn và 01 quần short màu trắng (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/8/2024).
- Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo bồi thường cho bị hại ông **Trần Văn K** số tiền 9.627.000 đồng (Chín triệu sáu trăm hai mươi bảy nghìn đồng).
- Án phí hình sự sơ thẩm buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN**

TÒA

Trần Thị Út

Trần Thị Út

